

PHẦN I – ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

Bảo kính cảnh giới (bài 33)

Rộng khơi ngại vượt bể triều quan⁽¹⁾,

Lui tới đòi thì⁽²⁾ miễn⁽³⁾ phận an.

Hé cửa đêm chờ hương quế lọt,

Quét hiên ngày lệ⁽⁴⁾ bóng hoa tan.

Đời dùng người có tài Y, Phó⁽⁵⁾,

Nhà ngật, ta bền đạo Khổng, Nhan⁽⁶⁾.

Kham hạ⁽⁷⁾ hiên⁽⁸⁾ xưa toan lẫn được,

Ngâm câu: “danh lợi bất như nhàn”

(Nguồn Đào Duy Anh, *Nguyễn Trãi toàn tập*, NXB Khoa học xã hội, 1976)

Chú thích: (1): quan lớn trong triều đình. (2): từ cổ - thuận ứng với thời thế, thuận theo thời. (3): chỉ cần. (4): sợ ngại. (5): tức Y Doãn và Phó Duyệt những người có tài bên Trung Quốc. (6): Khổng Tử ông tổ của đạo Nho, đạo Khổng Nhan là đạo Nho. (7): chịu ở dưới, chịu thua, chịu ở địa vị thấp kém. (8): kẻ sĩ có tài, đức.

Câu 1. Hãy chỉ ra dấu hiệu để xác định thể thơ của bài thơ trên?

Câu 2. Những hình ảnh thiên nhiên nào được nhắc tới trong hai câu thơ sau ?

Hé cửa đêm chờ hương quế lọt,

Quét hiên ngày lệ bóng hoa tan.

Câu 3. Anh/ chị hiểu thế nào về ý nghĩa của câu thơ: *Ngâm câu “danh lợi bất như nhàn”*?

Câu 4. Nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp đối trong hai câu thơ sau:

Hé cửa đêm chờ hương quế lọt,

Quét hiên ngày lệ bóng hoa tan.

Câu 5. Từ quan niệm của Nguyễn Trãi trong bài thơ anh/chị rút ra bài học gì cho bản thân ? (Trình bày 5-7 dòng).

PHẦN II- VIẾT (5,0 điểm)

Ước mơ có thể vĩ đại hay nhỏ bé nhưng đều làm cho cuộc sống của mỗi người chúng ta thêm tươi đẹp, ý nghĩa.

Anh/ chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ suy nghĩ về việc theo đuổi ước mơ đối với tuổi trẻ.

.....*Hết*.....

